

Số: 128/BC-TTHĐND

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

(Thời gian báo cáo từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến ngày 30/11/2025)

Thực hiện Công văn số 1449/UBTVQH15-CTĐB ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổng kết công tác Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa báo cáo tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Nhiệm kỳ 2021-2026 diễn ra trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức đan xen với thời cơ, thuận lợi. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng sâu rộng và toàn diện đến đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cũng như hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao, sự chủ động, linh hoạt trong đổi mới phương thức hoạt động, HĐND các cấp đã kịp thời thích ứng với tình hình, bảo đảm duy trì hoạt động liên tục, hiệu quả, thực hiện tốt vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, góp phần quan trọng vào việc ổn định tình hình và từng bước phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tỉnh.

Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó sáp nhập tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận thành tỉnh Khánh Hòa với 65 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 48 xã, 16 phường và 01 đặc khu). Ngay sau đó, cả hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận vừa tích cực triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo chỉ đạo; đồng thời vừa giải quyết các vấn đề tồn đọng, vướng mắc trước khi chuyển giao nhiệm vụ mới, chuẩn bị mô hình chính quyền 2 cấp vận hành từ ngày 01/7/2025.

Trong bối cảnh đó, các cấp chính quyền tỉnh Khánh Hòa đã nỗ lực tập trung nguồn lực triển khai thực hiện Chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH

1. Tình hình tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND các cấp:

Căn cứ quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, HĐND tỉnh Khánh Hòa được cơ cấu tổ chức gồm: Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND.

1.1. Tình hình tổ chức của HĐND tỉnh

- Đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026:

+ HĐND tỉnh Khánh Hòa có 52 đại biểu, đến cuối tháng 6/2025, đã chấp thuận cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu là 08 người, còn 44 đại biểu.

+ HĐND tỉnh Ninh Thuận có 50 đại biểu, đến cuối tháng 6/2025, đã chấp thuận cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu là 07 người, còn 43 đại biểu.

- Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15, HĐND tỉnh Khánh Hòa ngày 01/7/2025 có 87 đại biểu chia thành 19 Tổ đại biểu. Đến cuối tháng 11/2025, đã chấp thuận cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu là 06 người, hiện có 81 đại biểu.

1.2. Tình hình tổ chức của Thường trực HĐND tỉnh

Đầu năm 2025, thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, HĐND tỉnh Khánh Hòa và HĐND tỉnh Ninh Thuận đã thực hiện hợp nhất Ban Văn hóa - Xã hội và Ban Dân tộc thành Ban Văn hóa - Xã hội, giảm 01 Trưởng Ban hoạt động chuyên trách.

Đến tháng 7/2025, cơ cấu tổ chức của Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa sau sáp nhập gồm: 01 Chủ tịch hoạt động kiêm nhiệm, 01 Phó Chủ tịch hoạt động chuyên trách và 3 Trưởng Ban (Ban Văn hoá - Xã hội, Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Pháp chế) hoạt động chuyên trách.

Trong quá trình hoạt động, HĐND tỉnh đã tiến hành miễn nhiệm Chủ tịch HĐND tỉnh đối với ông Nguyễn Khắc Toàn do được giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 và tiến hành bầu Chủ tịch HĐND tỉnh đối với đồng chí Lâm Đông (hoạt động kiêm nhiệm). Đến tháng 11/2025, HĐND tỉnh đã tiến hành bầu bổ sung 01 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách; đồng thời có 01 Trưởng Ban chuyển sang hoạt động kiêm nhiệm do được điều động công tác khác¹.

¹ Trưởng Ban Pháp chế (Ông Trần Ngọc Sanh) được điều động giữ chức Phó Trưởng Ban Thường trực phụ trách Ban Nội chính Tỉnh ủy Khánh Hòa và thực hiện kiêm nhiệm vị trí Trưởng ban Pháp chế HĐND tỉnh Khánh Hòa.

1.3. Tình hình tổ chức của các Ban của HĐND tỉnh

Trước sáp nhập, HĐND 2 tỉnh Khánh Hoà và Ninh Thuận đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã thành lập 04 ban, gồm: Ban Văn hoá - Xã hội, Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế và Ban Dân tộc. Các Ban của HĐND tỉnh gồm có Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban và các Ủy viên Ban.

Đối với HĐND tỉnh Khánh Hòa, ngay từ đầu nhiệm kỳ, các Trưởng Ban là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách nên mỗi Ban được bố trí thêm 01 Phó Trưởng Ban là đại biểu hoạt động chuyên trách và 05 Ủy viên là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm.

Đối với HĐND tỉnh Ninh Thuận, các Trưởng Ban là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm nên mỗi Ban được bố trí thêm 02 Phó Trưởng Ban là đại biểu hoạt động chuyên trách và các Ủy viên là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm.

Sau sáp nhập, HĐND tỉnh Khánh Hoà có 03 Ban gồm:

- Ban Kinh tế - Ngân sách: 01 Trưởng Ban và 02 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách, 07 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm.

- Ban Văn hóa - Xã hội: 01 Trưởng Ban và 02 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách, 17 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm.

- Ban Pháp chế: 01 Trưởng Ban và 01 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách, 05 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm. Đến nay, Trưởng Ban hoạt động kiêm nhiệm.

1.4. Tình hình tổ chức của Tổ đại biểu HĐND

Đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026, HĐND tỉnh Khánh Hòa thành lập 10 Tổ đại biểu và HĐND tỉnh Ninh Thuận thành lập 12 Tổ đại biểu. Mỗi Tổ đại biểu đều có Tổ trưởng và Tổ phó hoạt động kiêm nhiệm. Sau sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 202/2025/QH15, HĐND tỉnh Khánh Hòa thành lập 19 Tổ đại biểu.

2. Đánh giá tình hình tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND sau sắp xếp theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Sau khi sắp xếp tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, tổ chức và hoạt động của HĐND các cấp cơ bản được kiện toàn, tinh gọn, phù hợp với yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương. Chức năng, nhiệm vụ của HĐND được tập trung hơn, rõ thẩm quyền hơn, nhất là trong quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương và giám sát hoạt động của bộ máy hành chính.

3. Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

3.1. Thuận lợi

- Việc tổ chức chính quyền địa phương theo 2 cấp giúp giảm cấp trung gian, tinh giản đầu mối tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; thẩm quyền, trách nhiệm của từng cấp chính quyền được xác định rõ ràng hơn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quy trình chỉ đạo, điều hành được rút ngắn. Các quyết định quản lý được triển khai nhanh, kịp thời, sát thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường tính chủ động của chính quyền cơ sở. Cấp xã được phân cấp, phân quyền mạnh hơn, phát huy vai trò tự chủ, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương; trách nhiệm của người đứng đầu được nâng cao.

- Giảm biên chế, giảm chi thường xuyên cho bộ máy trung gian. Tiết kiệm nguồn lực, giảm chi phí hành chính nguồn lực được tập trung hơn cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

- Mô hình 2 cấp tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; cải tiến phương thức làm việc theo hướng hiện đại, minh bạch, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số.

3.2. Khó khăn

- Cơ chế, chính sách hướng dẫn chưa kịp thời, dẫn đến còn lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác giám sát, chất vấn đặt ra yêu cầu cao hơn: Khi thẩm quyền được phân cấp mạnh, nếu không tăng cường giám sát, chất vấn sẽ dễ phát sinh sai sót, vi phạm trong quản lý nhà nước, trong lúc đó các cấp cơ sở mới thành lập, một số đại biểu HĐND xã, phường còn lúng túng trong công tác hoạt động giám sát, chất vấn dẫn đến chất lượng giám sát chưa cao.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND CẤP TỈNH

1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

1.1. Tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân

a) Công tác chuẩn bị

Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thành công các kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề. Với tinh thần chủ động, trách nhiệm cao, Thường trực HĐND đã sát sao, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, yêu cầu các cơ quan trình và cơ quan thẩm tra đề cao trách nhiệm, chuẩn bị kỹ lưỡng, thận trọng xem xét từng vấn đề đặt ra để nâng cao chất lượng các nội dung trình tại kỳ họp HĐND tỉnh. Cùng với đó, cách thức tiến hành tại các kỳ

họp luôn được chuẩn bị kỹ lưỡng, dự báo nhiều tình huống để kịp thời điều chỉnh, đề ra các giải pháp phù hợp với những vấn đề phát sinh; công tác chuẩn bị các kỳ họp được chỉ đạo thực hiện chu đáo, ngày càng chuyên nghiệp, phù hợp với yêu cầu, tính chất của mỗi Kỳ họp.

Công tác tổ chức, điều hành kỳ họp thực hiện theo đúng luật định. Chương trình kỳ họp được bố trí, sắp xếp phù hợp, khoa học, hợp lý; các báo cáo, đề án trình bày tại Hội trường đều được tóm tắt ngắn gọn những nội dung chính cần xin ý kiến HĐND tỉnh, dành nhiều thời gian cho thảo luận, chất vấn, giúp các đại biểu có thời gian phân tích, đánh giá các vấn đề và đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện. Chủ tọa kỳ họp điều hành linh hoạt, dân chủ, đổi mới, phát huy trí tuệ, tinh thần trách nhiệm của đại biểu HĐND tỉnh, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cử tri.

Công tác thông tin trước, trong và sau kỳ họp đã được chú trọng tạo điều kiện cho cử tri và Nhân dân theo dõi, góp phần mở rộng dân chủ, công khai về các hoạt động của HĐND tỉnh, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của các đại biểu và các cơ quan hữu quan. Thông tin, tư liệu và diễn biến của kỳ họp HĐND tỉnh được cập nhật thường xuyên, kịp thời và đầy đủ trên Trang thông tin điện tử tổng hợp Đại biểu nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Nhìn chung, công tác chuẩn bị, tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh trong nhiệm kỳ luôn được chuẩn bị tích cực, chu đáo, trách nhiệm, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh đã thể hiện rõ quan điểm, cung cấp nhiều thông tin có chất lượng, giúp cho đại biểu HĐND tỉnh có cơ sở thảo luận, xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng của tỉnh. Bên cạnh đó, đáp ứng yêu cầu về chuyên đổi số, Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hoà đã tổ chức thành công các kỳ họp không giấy từ năm 2022 và tiếp tục duy trì đến thời điểm hiện nay.

b) Số lượng kỳ họp

Trước sắp xếp, HĐND 2 tỉnh tổ chức 66 kỳ họp, trong đó 28 kỳ họp thường lệ, 38 kỳ họp chuyên đề, cụ thể:

Năm	Tỉnh Khánh Hoà		Tỉnh Ninh Thuận	
	Thường lệ	Chuyên đề	Thường lệ	Chuyên đề
2021	4	4	4	
2022	4	7	2	5
2023	4	4	2	3
2024	4	5	2	4
2025	1	3	1	3
Cộng	17	23	11	15

Sau khi sắp xếp, tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/11/2025 HĐND tỉnh Khánh Hoà tổ chức 02 kỳ họp thường lệ, 03 kỳ họp chuyên đề.

1.2. Việc ban hành các Nghị quyết

a) Việc gửi các tài liệu của các cơ quan đến HĐND

Căn cứ vào kế hoạch tổ chức các kỳ họp hằng năm, để phục vụ hoạt động thẩm tra, ngoài các hồ sơ, tài liệu do Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tổng hợp, các Ban của HĐND tỉnh chủ động, tích cực liên hệ với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan để đảm bảo chất lượng và số lượng hồ sơ phục vụ thẩm tra theo quy định.

Theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (hết hiệu lực ngày 01/3/2025), hồ sơ trình ra kỳ họp HĐND tỉnh được gửi để thẩm tra trước thời gian tổ chức kỳ họp chậm nhất là 15 ngày. Tuy nhiên, việc gửi tài liệu của các cơ quan đến HĐND có lúc còn chậm, chưa đảm bảo thời gian theo quy định; thành phần hồ sơ chưa đầy đủ, dẫn đến nội dung không đủ điều kiện thẩm tra, tạm dừng trình ra tại kỳ họp. Đây là một trong những lý do làm cho các Ban HĐND tỉnh bị động và ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra.

b) Đánh giá về hoạt động thẩm tra các dự thảo Nghị quyết

Để phục vụ tốt cho hoạt động tại kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã phân công thẩm tra để các Ban của HĐND tỉnh chủ động tiếp cận hồ sơ và có kế hoạch khảo sát thực tế. Quá trình thẩm tra được thực hiện chủ động, có chiều sâu, thông qua việc nghiên cứu kỹ hồ sơ, tổ chức làm việc với cơ quan soạn thảo, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, tổ chức khảo sát thực tế, từ đó kịp thời phát hiện những nội dung còn chưa rõ, chưa phù hợp hoặc chưa sát thực tiễn để đề nghị chỉnh sửa, hoàn thiện. Nhiều ý kiến thẩm tra đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình đầy đủ, góp phần nâng cao chất lượng các dự thảo Nghị quyết trước khi trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh có cải tiến theo hướng ngắn gọn, chú trọng những nội dung cơ bản, tập trung làm rõ căn cứ pháp lý, sự cần thiết ban hành, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của các dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động thẩm tra vẫn còn một số hạn chế như: một số hồ sơ dự thảo gửi đến các Ban còn chậm, ảnh hưởng đến thời gian nghiên cứu; việc đánh giá tác động chính sách, dự báo tính khả thi của một số dự thảo chưa thật sự sâu; các thành viên Ban của HĐND tỉnh đa số là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm nên việc sắp xếp thời gian tham gia hoạt động của Ban còn gặp nhiều khó khăn.

c) Số lượng mỗi loại Nghị quyết ban hành ở mỗi kỳ họp

HĐND tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận (trước sáp nhập) đã ban hành 1.199 Nghị quyết, trong đó 419 Nghị quyết quy phạm pháp luật và 780 Nghị quyết cá biệt. Sau sáp nhập, HĐND tỉnh đã chỉnh lý và ban hành 66 Nghị quyết, trong đó 11 Nghị quyết quy phạm pháp luật và 55 Nghị quyết cá biệt. Nội dung các nghị quyết tập trung vào các vấn đề kinh tế - xã hội, ngân sách, cơ chế đặc thù (*như phát triển giáo dục, y tế, năng lượng, đô thị, tháo gỡ đất đai*) và triển khai thi hành luật pháp, đảm bảo tính khả thi, hiệu lực, hiệu quả, tạo sự thống nhất, kịp thời và sát thực tiễn của địa phương.

(chi tiết theo biểu mẫu số 3 đính kèm).

d) Chất lượng ban hành Nghị quyết và hiệu quả thực hiện nghị quyết

Các dự thảo Nghị quyết được Ban của HĐND tỉnh thẩm tra nghiêm túc, kỹ lưỡng, đảm bảo đúng quy định của pháp luật; làm cơ sở để đại biểu HĐND tỉnh có thêm thông tin khi xem xét, quyết định thông qua nghị quyết của HĐND tỉnh. Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp đảm bảo chất lượng, có tính khả thi. Sau kỳ họp, chỉ đạo việc chỉnh lý và ban hành kịp thời các nghị quyết của kỳ họp để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ, đồng thời gửi các cơ quan liên quan theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện tiếp tục nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

1.3. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân

a) Hoạt động giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân

Việc xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, UBND², các Ban của HĐND tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp được thực hiện theo định kỳ tại các kỳ họp HĐND. Các đại biểu tích cực nghiên cứu các báo cáo và thực hiện thảo luận, chất vấn thẳng thắn tại kỳ họp HĐND tỉnh. Thông qua hoạt động này, HĐND tỉnh đã kịp thời kiến nghị các giải pháp khắc phục những hạn chế trong hoạt động của các cơ quan nhà nước ở địa phương. Đồng thời, hoạt động giám sát tại kỳ họp là cơ sở đảm bảo cho HĐND tỉnh ban hành nghị quyết nhiệm vụ kinh tế - xã hội, các nghị quyết chuyên đề đúng chính sách, pháp luật của nhà nước, phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi cao.

Tuy nhiên, qua kết quả thẩm tra các báo cáo, ý kiến thảo luận của các đại biểu các báo cáo này vẫn còn một số hạn chế như: Một số báo cáo còn dàn trải, nặng về thành tích, chưa phân tích sâu hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm cụ thể, báo cáo còn mang tính tổng hợp, ít kiến nghị giải pháp rõ ràng.

² Báo cáo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn

Trong kỳ báo cáo, HĐND tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức 03 phiên chất vấn và HĐND tỉnh Ninh Thuận tổ chức 07 phiên chất vấn. Nhìn chung, Thường trực HĐND 02 tỉnh đã chủ động làm tốt công tác chuẩn bị, dành thời gian hợp lý của kỳ họp cho hoạt động này, tổ chức truyền hình trực tiếp để Nhân dân theo dõi; đồng thời, yêu cầu các cơ quan chức năng chuẩn bị chu đáo, chặt chẽ nội dung trả lời theo yêu cầu của đại biểu HĐND tỉnh.

Nội dung chất vấn liên quan đến việc xử lý tình trạng xuống cấp, hư hỏng của các chung cư tập thể cũ trên địa bàn tỉnh sau nhiều năm khai thác, sử dụng; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cư dân tại các dự án khu đô thị; tình trạng đầu tư, quản lý, sử dụng các công trình nước sạch vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa trên địa bàn tỉnh, kết quả triển khai các giải pháp xây dựng đô thị thông minh; việc thực hiện chính sách bóc tách, thu hồi đất để giao cho người đồng bào dân tộc thiểu số nghèo thực sự cần đất để sản xuất; công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng các cơ sở nhà, đất...

Việc chất vấn trực tiếp tại kỳ họp diễn ra đúng quy định pháp luật với không khí dân chủ, thẳng thắn, công khai, có tranh luận với tinh thần xây dựng. Hầu hết, các ý kiến chất vấn được giám đốc các Sở, ngành và Chủ tịch UBND tỉnh giải trình tiếp thu và đề ra các biện pháp chỉ đạo thực hiện. Sau kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh cũng đã có văn bản yêu cầu UBND tỉnh và các ngành tiếp tục trả lời, giải quyết các kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh; đồng thời, giao các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nội dung chất vấn đã được trả lời của UBND tỉnh, các Sở, ngành liên quan.

c) Hoạt động giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh

Căn cứ chương trình hoạt động giám sát hàng năm, Thường trực HĐND 02 tỉnh đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai chương trình, kế hoạch giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh đảm bảo thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo về nội dung, đối tượng giám sát. Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, HĐND tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức giám sát 08³ chuyên đề và HĐND tỉnh Ninh Thuận đã tổ chức

³ Các chuyên đề gồm: (1) Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, giai đoạn 2015 – 2020; (2) Việc thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/6/2012 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 11/5/2018 của HĐND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/6/2012 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự án Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2012 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2025; (3) Công tác quản lý và sử dụng quỹ đất công ích 5% trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (4) Tình hình thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa; (5) Kết quả thực hiện chính sách pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho người dân khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2023; (5) Công tác quản lý, sử dụng, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (6) Kết quả thực hiện quy hoạch nuôi trồng thủy sản gắn với đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tương xứng với tiềm năng, lợi thế theo

giám sát 03⁴ chuyên đề. Các báo cáo kết quả giám sát được trình bày tại kỳ họp và được đại biểu quan tâm, thảo luận. Nhìn chung, kết quả giám sát đã tập trung phân tích, đánh giá thực trạng triển khai chính sách, pháp luật tại địa phương, đồng thời làm rõ trách nhiệm và kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị được giám sát, từ đó thúc đẩy việc khắc phục sai sót, hạn chế trong quản lý, điều hành, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong thực thi pháp luật.

d) Việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND bầu

Thực hiện các quy định và hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị chu đáo để trình HĐND tỉnh tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND tỉnh bầu tại kỳ họp cuối năm 2023 đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, thủ tục luật định. Ban hành các văn bản hướng dẫn Thường trực HĐND các cấp tổ chức lấy phiếu tín nhiệm theo luật định. Phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ tỉnh lắng nghe và tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri và yêu cầu của đại biểu.

Nhìn chung, việc lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp HĐND tỉnh được Thường trực HĐND tỉnh triển khai thận trọng, nghiêm túc, công khai theo đúng quy trình, thủ tục hướng dẫn quy định. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm phản ánh vai trò, trách nhiệm của người đại biểu được cử tri và nhân dân đồng tình, đánh giá cao. Không có đại biểu nào có số phiếu tín nhiệm thấp dưới 50% phải bỏ phiếu tín nhiệm.

2. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND

Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện tốt vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban HĐND tỉnh và phân công các Ban thực hiện nhiệm vụ theo luật định; duy trì họp giao ban hàng tuần để chỉ đạo, điều hòa hoạt động của các Ban của HĐND tỉnh, của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; kịp thời cho ý kiến xử lý những vấn đề vướng mắc phát sinh trong hoạt động; phân công các Ban của HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp trong công tác thẩm tra, giám sát chuyên đề. Qua đó, đã phát huy hiệu quả chức năng giám sát với nhiều hình thức thực

Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của HĐND tỉnh; (7) Tình hình thực hiện giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (8) Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của HĐND tỉnh về việc ban hành danh mục dự án đầu tư công thực hiện thí điểm tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

⁴ Các chuyên đề gồm: (1) Việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục tại cơ sở giáo dục thuộc tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2018 – 2022; (2) Tình hình và kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2023; (3) Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021.

hiện như: giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh, giám sát chuyên đề, tăng cường khảo sát thực địa nhằm kiểm chứng tính xác thực.

2.2. Việc tổ chức các phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND tỉnh

Thường trực HĐND tỉnh (trước và sau sáp nhập) tổ chức hơn 90 phiên họp thường kỳ để xem xét, cho ý kiến về nội dung, dự kiến chương trình các kỳ họp HĐND tỉnh; xem xét, quyết định các nội dung do UBND tỉnh trình thuộc thẩm quyền. Các nội dung và quyết định tại phiên họp đã kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, bất cập, tạo sự thống nhất để UBND tỉnh và các sở, ban, ngành tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình thực tế và đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện việc phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm đối với các chức danh Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2.3. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp HĐND

a) Giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa đã triển khai giám sát 07⁵ chuyên đề và Thường trực HĐND tỉnh Ninh Thuận giám sát 04⁶ chuyên đề. Các đợt giám sát chuyên đề được quan tâm, chú trọng xây dựng kế hoạch từ đầu năm dựa trên những dự báo sát với thực tế và được triển khai đảm bảo các quy định pháp luật. Thông qua giám sát, nhiều vấn đề nổi cộm, bức xúc của cử tri được phát hiện, kiến nghị xử lý, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương. Sau mỗi đợt giám sát, Thường trực HĐND tỉnh ban hành kết luận, kiến nghị cụ thể, làm cơ sở để các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện và khắc phục hạn chế.

b) Hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp của Thường trực HĐND

Hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh được

⁵ Các chuyên đề gồm: (1) Tình hình chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng, vận hành nhà chung cư và căn hộ cao cấp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2015 – 2023; (2) Kết quả thực hiện chương trình phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (3) Công tác quản lý đối với các dự án có loại hình căn hộ du lịch trên địa bàn thành phố Nha Trang; (4) Tình hình thực hiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (5) Công tác quản lý bảo vệ rừng và việc xử lý vi phạm hành chính đối với lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (6) Các vụ án dân sự do TAND tạm đình chỉ giải quyết; (7) Kết quả thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2020 – 2025.

⁶ Các chuyên đề gồm: (1) Việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐND tỉnh ban hành từ đầu nhiệm kỳ HĐND tỉnh khóa XI đến tháng 6 năm 2023; (2) Tình hình và kết quả thực hiện quy hoạch phát triển du lịch và các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2023; (3) Việc đề xuất danh mục thu hồi đất và kết quả thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về phê duyệt danh mục các dự án phải thu hồi đất và phê duyệt danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2023; (4) Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng; bảo vệ, phát triển rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng); tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016 – 2021 trên địa bàn tỉnh.

chú trọng, đây là công cụ giám sát hiệu quả giữa hai kỳ họp, giúp làm rõ trách nhiệm, yêu cầu khắc phục hạn chế, bất cập, từ đó nâng cao chất lượng giám sát, tính minh bạch và hiệu lực hoạt động của HĐND, với sự tham gia tích cực của đại biểu và cơ quan liên quan, ứng dụng công nghệ thông tin, báo chí để lan tỏa thông tin.

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức 01 phiên giải trình, Thường trực HĐND tỉnh Ninh Thuận đã tổ chức 01 phiên chất vấn và 02 phiên giải trình. Nội dung chất vấn, giải trình tập trung vào các vấn đề được dư luận và cử tri quan tâm như: *về tình hình thực hiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; thu phí thăm quan danh lam thắng cảnh vịnh Nha Trang và công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tại công viên, bãi tắm thuộc địa bàn thành phố Nha Trang; tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về đặt tên đường, cho ý kiến về tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh; công tác quản lý và sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao; công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và phong trào văn hóa, thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh; công tác cải cách thủ tục hành chi...* Các phiên chất vấn, giải trình được truyền hình trực tiếp, tạo điều kiện thuận lợi để cử tri và Nhân dân theo dõi, giám sát, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch. Câu hỏi chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh đi vào trọng tâm từng vấn đề và được các đại biểu theo dõi, đeo bám đến cùng đối với các kiến nghị sau chất vấn. Nhờ vậy, nhiều vấn đề bức xúc trong Nhân dân đã được UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn tập trung xem xét, giải quyết tương đối thỏa đáng.

c) Hoạt động tiếp xúc cử tri và giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri

Tiếp xúc cử tri là hoạt động có quan hệ gắn bó mật thiết với cử tri, Nhân dân; lắng nghe, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, để đại biểu HĐND phản ánh với HĐND tại các kỳ họp. Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND 02 tỉnh đã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN 02 tỉnh tổ chức 17 đợt tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh (giữa năm và cuối năm). Bên cạnh đó, Thường trực HĐND tỉnh Ninh Thuận đã tổ chức 04 đợt cho đại biểu tiếp xúc cử tri sau kỳ họp. Tại các buổi tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND tỉnh đã báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của địa phương; thông báo về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp tiếp theo; kết quả trả lời kiến nghị của cử tri qua lần tiếp xúc trước.

Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh Ninh Thuận đã tổ chức 02 đợt tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, gồm: Chuyên đề về “Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”;

Chuyên đề về “Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển gắn với nâng cao chất lượng đời sống, vật chất tinh thần cho người dân, bảo vệ chủ quyền biển, đảo”.

Hơn 1.700 ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các đợt tiếp xúc đã được Thường trực HĐND 02 tỉnh ghi nhận, tổng hợp và kịp thời chuyển đến UBND tỉnh, các cơ quan liên quan trả lời theo thẩm quyền. Công tác giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri luôn được Thường trực HĐND 02 tỉnh quan tâm, chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Đến nay, hầu hết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri đều đã được UBND tỉnh trả lời hoặc giải quyết tương đối thỏa đáng. Một số kiến nghị còn tồn đọng chủ yếu là do có khó khăn về nguồn lực thực hiện hoặc cần có sự phối hợp giải quyết với các cơ quan Trung ương.

Cũng trong nhiệm kỳ này, để nâng cao chất lượng hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức thành công Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố với chuyên đề: “*Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri và giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri*”. Hội nghị đã tạo điều kiện để các đại biểu chia sẻ những cách làm hay, kinh nghiệm tốt, thảo luận về những vướng mắc, bất cập trong quá trình công tác; từ đó đề xuất, kiến nghị các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chức năng hoạt động của HĐND nói chung và hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát việc cử tri trên địa bàn nói riêng.

d) Hoạt động tiếp công dân; tiếp nhận và xử lý đơn thư; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã được Thường trực HĐND quan tâm. Hàng năm Thường trực HĐND tỉnh đều ban hành kế hoạch tiếp công dân định kỳ hàng tháng, đã thực hiện tiếp 42 lượt tiếp theo đơn đăng ký của công dân. Tại buổi tiếp, công dân nêu các kiến nghị, phản ánh và được các đại biểu HĐND tỉnh tiếp thu, chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND 02 tỉnh đã tiếp nhận hơn 2.500 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Về nội dung, song hành cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh, phần lớn đơn thư của người dân liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng; bồi thường và hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án. Một số đơn có nội dung liên quan đến công tác quy hoạch; hoạt động của ngân hàng, tranh chấp dân sự; công tác thi hành án dân sự; khiếu nại các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra...

Qua đó đã phân loại đơn thư, chuyển gần 900 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền xử lý và hướng dẫn 79 trường hợp thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo; các đơn còn lại xử lý lưu theo dõi vì nội dung đơn trùng lặp hoặc đơn đã được các cơ quan giải quyết hết thẩm quyền. Trên cơ sở theo dõi, xử lý đơn của công dân, Thường trực HĐND tỉnh đã giao Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành giám sát quá trình giải quyết cụ thể đối với 07 vụ việc.

Nhìn chung, công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư đã được thực hiện thường xuyên, tích cực, hiệu quả cao hơn; Thường trực HĐND tỉnh đã bám sát các quy định về tiếp công dân, thường xuyên chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng luật định.

2.4. Hoạt động phối hợp triển khai các chuyên đề giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Hoạt động phối hợp triển khai các chuyên đề giám sát của Quốc hội, UBTWQH tại địa phương được HĐND tỉnh, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các cơ quan liên quan phối hợp tham gia thực hiện, như: giám sát "Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng" trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; giám sát "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016-2021" trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2.3. Quan hệ công tác

Thường trực HĐND tỉnh duy trì thường xuyên công tác phối hợp với các cơ quan trong hoạt động xây dựng pháp luật; khảo sát, giám sát và hoạt động khác của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử tại địa phương, phối hợp trong công tác chuẩn bị tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh; tổ chức tiếp xúc cử tri.

Các hoạt động phối hợp chủ yếu bao gồm:

- *Đối với các cơ quan của Quốc hội:* Thường trực HĐND tỉnh duy trì công tác phối hợp trong việc tham gia góp ý một số luật và dự thảo nghị quyết của Quốc hội như, góp ý kiến đối với hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi); dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi); dự thảo Luật Điện lực (sửa đổi); dự thảo Luật Công chứng (sửa đổi); dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc mẫu của HĐND cấp tỉnh.

Tham gia các Hội nghị toàn quốc tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024. Phối hợp Ban Công tác đại biểu thuộc Ủy

ban Thường vụ Quốc hội tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND tỉnh.

- *Phối hợp Đoàn đại biểu Quốc hội* trong việc tham gia các Đoàn giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; các cuộc họp lấy ý kiến góp ý luật; các kỳ họp HĐND tỉnh và phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND tỉnh.

- *Đối với Ban Thường trực Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh* trong việc: thống nhất dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp HĐND tỉnh; tổ chức tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp; hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Ban của HĐND tỉnh.

- *Phối hợp với Thường trực HĐND cấp huyện* trong hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh, Ban của HĐND tỉnh khi về làm việc tại địa phương. Tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND cấp huyện.

2.4. Công tác thông tin tuyên truyền hoạt động của HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND...

Hoạt động của các kỳ họp HĐND tỉnh được thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương tại thời điểm trước, trong và sau kỳ họp (như, thông tin về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp; hoạt động thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh; hoạt động thảo luận Tổ đại biểu, thảo luận về kinh tế - xã hội; kết quả kỳ họp; truyền hình trực tiếp phiên chất vấn và trả lời chất vấn, khai mạc, bế mạc kỳ họp; báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri...); qua đó, cử tri và Nhân dân kịp thời cập nhật, theo dõi, tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

Chỉ đạo Ban biên tập tại địa chỉ <https://daibieunhandan.khanhhoa.gov.vn/> của Cổng thông tin điện tử tuyên truyền các hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Ban của HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh.

3. Hoạt động của các Ban của HĐND

Hàng năm, các Ban HĐND tỉnh đã bám sát chương trình, hoạt động, triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ đã đề ra. Tham gia tích cực các hoạt động chung của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

Hàng quý, các Ban thực hiện sinh hoạt định kỳ, tham gia đầy đủ các cuộc họp do Thường trực HĐND tỉnh tổ chức; các Ban của HĐND tỉnh kết hợp tham gia giám sát, khảo sát đóng góp nhiều ý kiến trên tất cả các lĩnh vực chuyên môn, qua đó, các hoạt động, nhiệm vụ được triển khai kịp thời đến các thành

viên Ban và đảm bảo hoạt động của đại biểu đúng định hướng của Thường trực HĐND tỉnh đề ra.

4. Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND

- *Hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh:* đại biểu HĐND tỉnh đã tham gia các đợt tiếp xúc cử tri trước kỳ họp theo Kế hoạch của Thường trực HĐND tỉnh; kịp thời tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để xem xét, chuyển đến UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; tham gia thảo luận, góp ý kiến, chất vấn tại các kỳ họp HĐND tỉnh.

- *Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND:* Tổ đại biểu HĐND thực hiện tốt công tác phối hợp, tiếp xúc cử tri trước kỳ họp HĐND tỉnh, kịp thời tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để xem xét, chuyển đến UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Các tổ đại biểu HĐND tỉnh đã chủ động tổ chức các cuộc giám sát của Tổ đại biểu HĐND.

5. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND

Để HĐND tỉnh hoạt động hiệu quả, công tác đảm bảo các điều kiện cho hoạt động của đại biểu HĐND được quan tâm từ việc thực hiện các chế độ đối với đại biểu chuyên trách và đại biểu không chuyên trách đến việc bố trí đội ngũ giúp việc cho các Ban của HĐND tỉnh đảm bảo chất lượng.

Đối với đại biểu chuyên trách: Được bố trí nơi làm việc, được trả lương, phụ cấp và hưởng các chế độ hỗ trợ cho hoạt động của đại biểu HĐND theo quy định.

Đối với đại biểu không chuyên trách: Được tạo điều kiện tiếp cận các văn bản, kế hoạch hoạt động của HĐND, của các Ban của HĐND và được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định.

Hàng năm, HĐND tỉnh đã tạo điều kiện cho đại biểu của HĐND tỉnh tham quan, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh bạn và tham gia lớp tập huấn do các cơ quan Trung ương và địa phương tổ chức.

IV. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND CẤP XÃ

Trước khi sáp nhập, tỉnh Ninh Thuận có 01 thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và 6 huyện: Ninh Phước, Ninh Hải, Ninh Sơn, Bác Ái, Thuận Bắc, Thuận Nam, với tổng cộng 62 đơn vị cấp phường/xã/thị trấn. Tỉnh Khánh Hòa có 02 thành phố, 01 thị xã và 06 huyện với 132 đơn vị hành chính cấp xã.

HĐND cấp huyện của 2 tỉnh hoạt động theo cơ cấu: Chủ tịch HĐND huyện hoạt động kiêm nhiệm, các Phó Chủ tịch HĐND huyện chuyên trách và các Ban của HĐND (Ban Kinh tế - xã hội, Ban Pháp chế), Tổ đại biểu HĐND, và các đại biểu HĐND huyện. Cơ cấu này đảm bảo HĐND huyện hoạt động

hiệu quả trong vai trò cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí nhân dân, giám sát hoạt động chính quyền và quyết định các vấn đề quan trọng của huyện.

HĐND cấp huyện tại 2 tỉnh kết thúc hoạt động vào ngày 01/7/2025, hoàn thành sứ mệnh lịch sử, nhường chỗ cho việc hình thành chính quyền địa phương 2 cấp với những triển vọng mới.

1. Về tình hình tổ chức của HĐND cấp xã

Trước khi sáp nhập, tỉnh Ninh Thuận có 62 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 47 xã, 12 phường và 3 thị trấn; tỉnh Khánh Hòa có 132 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 96 xã, 30 phường và 6 thị trấn. Sau khi sáp nhập và sắp xếp lại, tỉnh Khánh Hòa mới có 65 đơn vị cấp xã (48 xã, 16 phường, 1 đặc khu).

Tổng số đại biểu HĐND cấp xã của 2 tỉnh trước sáp nhập là 4.217 đại biểu; sau sáp nhập, số đại biểu HĐND cấp xã của tỉnh là 4.435 đại biểu, trong đó bao gồm đại biểu cấp huyện được bố trí về các vị trí tại các cơ quan cấp xã.

2. Kết quả hoạt động của HĐND cấp xã

Sau 05 tháng thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, nhìn chung hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND địa phương đạt kết quả tương đối tích cực, góp phần đảm bảo hoạt động thông suốt của chính quyền cơ sở. Cơ cấu tổ chức của HĐND và các cơ quan của HĐND; bộ phận tham mưu, phục vụ của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND ở địa phương được bố trí đầy đủ, kịp thời để vận hành đúng tiến độ đặt ra. Đa số các địa phương đều ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND; ban hành chương trình hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND để làm cơ sở tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám sát. HĐND cấp xã đã tổ chức các kỳ họp của HĐND kịp thời ban hành một số nghị quyết quan trọng, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả trong toàn bộ hoạt động của HĐND cấp xã và thường xuyên kiện toàn bộ máy chính quyền để đảm bảo về số lượng cán bộ và chất lượng giải quyết công việc, phục vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân.

Theo quy định tại Điều 58 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND quy định chương trình giám sát hàng năm trình HĐND xem xét, quyết định tại kỳ họp giữa năm liền trước. Chương trình giám sát là căn cứ để HĐND, Thường trực, các Ban HĐND, Tổ đại biểu triển khai thực hiện trong năm; trước khi sáp nhập, HĐND các địa phương đã xây dựng chương trình giám sát của địa phương, tuy nhiên hiện nay một số địa phương còn lúng túng trong việc xác định nội dung, trình tự xây dựng chương trình giám sát cho đơn vị hành chính mới sau sáp nhập.

Bên cạnh đó, đa số đại biểu HĐND, cán bộ, công chức cấp xã hiện nay được bố trí là những cán bộ, công chức lần đầu tham gia hoạt động công tác dân cử nên chưa có kinh nghiệm cũng như kỹ năng chuyên sâu trong hoạt động của HĐND, nên có phần ảnh hưởng chất lượng tham mưu cũng như quyết định hiệu quả báo cáo thẩm tra, giám sát; điều hành thảo luận, quyết định các nội dung quan trọng tại kỳ họp.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật và nguyên nhân

- Đối với tổ chức và hoạt động HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh

Đối với việc tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh: Việc tổ chức và hoạt động của HĐND các cấp được thực hiện đúng quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản liên quan. HĐND đã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, quyết định kịp thời các vấn đề quan trọng của địa phương thông qua nghị quyết. Chất lượng kỳ họp HĐND từng bước được nâng cao; nội dung kỳ họp ngày càng thiết thực, sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội và nguyện vọng của Nhân dân.

Bên cạnh đó, Thường trực HĐND tỉnh thực hiện tốt vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động, chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp HĐND bảo đảm đúng quy định, chất lượng. Chủ động tổ chức các hoạt động giám sát, giải trình, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý kiến nghị cử tri. Giữ mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và các cơ quan liên quan.

Các Ban HĐND tỉnh được kiện toàn đầy đủ, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; Công tác thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết được thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng nghị quyết của HĐND tỉnh. Các Ban đã chủ động đề xuất và tổ chức giám sát chuyên đề, tập trung vào những lĩnh vực cử tri quan tâm.

Tổ đại biểu HĐND tỉnh phát huy vai trò liên hệ chặt chẽ giữa đại biểu với cử tri, tổng hợp kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri phản ánh đến HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Tham gia tích cực vào các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri và kỳ họp HĐND tỉnh.

Cơ bản đại biểu HĐND tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Tinh thần trách nhiệm, ý thức tham gia kỳ họp, thảo luận, chất vấn ngày càng được nâng cao. Vai trò đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân từng bước được phát huy.

- Về sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng và các cơ quan nhà nước cấp trên đối với tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh

Cấp ủy Đảng các cấp đã quan tâm lãnh đạo toàn diện, đưa nội dung thực hiện chính quyền 2 cấp vào chương trình công tác, nghị quyết, kế hoạch. Công tác quán triệt, tuyên truyền chủ trương của Đảng được triển khai đồng bộ, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã hoàn thiện khung pháp lý, sửa đổi, bổ sung các luật liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương, tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai chính quyền 2 cấp. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều nghị định, quyết định, văn bản hướng dẫn kịp thời, cụ thể hóa chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Các bộ, ngành Trung ương đã chủ động hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.

Có được kết quả này là nhờ sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy Đảng các cấp, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, phát huy rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, công tác phối hợp giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội ngày càng chặt chẽ. Bên cạnh đó, chủ trương thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp phù hợp với yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy và thực tiễn phát triển đất nước. Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương kịp thời, tạo thuận lợi cho địa phương triển khai và đặc biệt là sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại chính quyền địa phương.

- Về hoạt động của các chủ thể (HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND, Tổ đại biểu HĐND) trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Hoạt động của các chủ thể HĐND tỉnh, gồm Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu được tổ chức đúng quy định pháp luật, bảo đảm chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. HĐND tỉnh tổ chức kỳ họp, ban hành nghị quyết sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội. Thường trực điều hành, giám sát và tiếp nhận ý kiến cử tri; các Ban thẩm tra, giám sát chuyên đề; Tổ đại biểu và đại biểu tích cực phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri, tham gia tích cực vào các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, góp phần nâng cao chất lượng đại diện ý chí của Nhân dân. Tuy nhiên, chất lượng thảo luận, giám sát còn chưa đồng đều, một số kiến nghị sau giám sát chưa được theo dõi chặt chẽ, phối hợp giữa các chủ thể chưa nhịp nhàng.

- Về sự phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh

Hoạt động phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc thực hiện chức

năng, nhiệm vụ của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND cơ bản được thực hiện đồng bộ. Thường trực HĐND phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban MTTQ và các cơ quan liên quan trong việc chuẩn bị kỳ họp, tổ chức giám sát, tiếp nhận và xử lý kiến nghị cử tri. Các Ban HĐND phối hợp với cơ quan chuyên môn để thẩm tra, khảo sát, giám sát các nội dung thuộc thẩm quyền. Tổ đại biểu và đại biểu HĐND thường xuyên liên hệ với UBND, MTTQ và các cơ quan liên quan để phản ánh ý kiến cử tri, tham gia chất vấn và giám sát thực hiện nghị quyết, sự phối hợp giữa các chủ thể đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND và thực hiện quyền đại diện cho cử tri.

Tuy nhiên, mức độ phối hợp còn chưa đồng đều, có nơi thiếu nhịp nhàng, đặc biệt trong việc trao đổi thông tin, theo dõi kết quả sau giám sát và xử lý kiến nghị cử tri, cần tiếp tục đổi mới, tăng cường trao đổi thông tin và phối hợp hành động để đảm bảo tính thực chất của giám sát và quyết định nghị quyết.

2. Hạn chế, tồn tại

- Hoạt động thảo luận của các đại biểu chưa đồng đều, còn mang tính hình thức ở một số địa phương; việc giám sát nghị quyết chưa được thường xuyên.

- Sau mỗi đợt giám sát, các đoàn giám sát đều ban hành báo cáo kết quả, trong đó đánh giá những tồn tại và hạn chế, đề ra những kiến nghị, giải pháp để khắc phục các tồn tại, tuy nhiên một số kiến nghị sau giám sát chưa được triển khai kịp thời.

- Việc cung cấp hồ sơ phục vụ thẩm tra trước kỳ họp chưa được đảm bảo về thời gian và thành phần hồ sơ.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Các đại biểu hầu hết là kiêm nhiệm, chỉ một phần nhỏ đại biểu là chuyên trách (9 đại biểu chuyên trách/ tổng số 81 đại biểu) nên việc tham gia hoạt động thảo luận của các đại biểu chưa đồng đều, còn mang tính hình thức do các đại biểu kiêm nhiệm thường công tác ở các cơ quan khác, khá bận rộn công việc, nhất là các kỳ họp cuối năm nên chưa dành nhiều thời gian để nghiên cứu và tham gia thảo luận, chất vấn tại cái Phiên họp và kỳ họp.

- Số lượng Nghị quyết ban hành khá nhiều, trong khi hoạt động giám sát chủ yếu do các đại biểu chuyên trách thực hiện nhưng số lượng đại biểu này ít (9 đại biểu chuyên trách/ tổng số 81 đại biểu), do đó việc giám sát nghị quyết chưa được thường xuyên, các giám sát chuyên đề chủ yếu là theo tính thời sự thực tế của địa phương.

- Nguyên nhân dẫn đến tình trạng một số kiến nghị sau giám sát chưa được triển khai kịp thời là do số lượng đại biểu chuyên trách ít, trong khi khối lượng công việc ngày càng nhiều, nhất là sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, địa bàn mở rộng, các đại biểu tham gia các hoạt động còn hạn chế, dẫn đến thời gian dành cho nghiên cứu, giám sát và theo dõi việc thực hiện nghị quyết bị hạn chế, bên cạnh đó một số đại biểu kiêm nhiệm nhiều công việc, thời gian nghiên cứu, chuẩn bị cho kỳ họp và chất vấn còn chưa nhiều.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA NHIỆM KỲ 2026-2031

1. Dự báo bối cảnh tình hình tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ công tác

Trong thời gian đến dự báo tiếp tục có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của HĐND các cấp, trong đó việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương tiếp tục tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho HĐND tỉnh triển khai nhiệm vụ; Các chủ trương về cải cách hành chính, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước sẽ định hướng hoạt động của HĐND, yêu cầu nâng cao chất lượng giám sát, quyết định nghị quyết và trách nhiệm giải trình; chú trọng việc triển khai các chương trình phát triển kinh tế-xã hội gắn với quy hoạch tỉnh Khánh Hoà; Tác động của quá trình đô thị hóa, chuyển đổi số, cải cách hành chính; Yêu cầu về tăng cường quản lý trật tự đô thị, đảm bảo an ninh chính trị, ổn định xã hội; Tác động của biến đổi về thời tiết ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

Tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập kinh tế và chuyển đổi số ngày càng nhanh, đòi hỏi HĐND tỉnh tăng cường giám sát việc thực hiện các chính sách, đầu tư công, quản lý đất đai, tài nguyên và các lĩnh vực trọng yếu, công tác giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công,...; Nhu cầu của Nhân dân về dịch vụ công, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và môi trường ngày càng cao, tạo áp lực đối với chất lượng quyết định của HĐND và hiệu quả giám sát, giải trình của đại biểu.

Sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, địa bàn quản lý rộng hơn, dân số tăng, yêu cầu tăng cường năng lực đại biểu, đổi mới tổ chức kỳ họp, nâng cao phối hợp giữa các Ban, Tổ đại biểu và các cơ quan liên quan;

Các yếu tố trên sẽ tác động trực tiếp đến khối lượng, chất lượng công tác chuẩn bị kỳ họp, giám sát chuyên đề, tiếp xúc cử tri và giải trình của HĐND các cấp, do đó đòi hỏi HĐND tỉnh phải tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao năng lực đại biểu, tăng cường phối hợp với UBND, MTTQ và các cơ quan liên quan, bảo đảm thực hiện tốt quyền quyết định, giám sát và đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân trong nhiệm kỳ 2026–2031.

2. Mục tiêu tổng quát phương hướng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND các cấp

- Chuẩn bị các điều kiện để hoàn thành tốt công tác bầu cử HĐND các cấp dự kiến trong tháng 3/2026 để đảm bảo lực lượng đại biểu được dân bầu có đủ trình độ, năng lực đáp ứng các yêu cầu của thời đại và phục vụ tốt cho công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần giữ vững an ninh, trật tự và nâng cao chất lượng đời sống tinh thần, vật chất của người dân.

- Đối với tổ chức và hoạt động của Thường trực, các Ban và Tổ đại biểu HĐND tỉnh: Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Thường trực, các Ban và Tổ đại biểu HĐND; tăng cường sự phối hợp giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; Nâng cao chất lượng chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND, tổ chức kỳ họp; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của HĐND đến nhân dân; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND các cấp.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị và tổ chức tốt cho công tác bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị, triệu tập các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2025.

- Triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh.

- Tổ chức phiên họp định kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND tỉnh để thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

- Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri trước kỳ họp HĐND tỉnh và giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp công dân; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền cả chiều rộng và chiều sâu về các hoạt động của HĐND, các cơ quan của HĐND, đại biểu HĐND tỉnh để cử tri và Nhân dân cả nước theo dõi, giám sát.

- Nghiên cứu, cải tiến, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả tham mưu, phục vụ và các điều kiện bảo đảm hoạt động của bộ máy tham mưu, giúp việc của Thường trực HĐND.

4. Kiến nghị, đề xuất

Bảo đảm điều kiện hoạt động cho HĐND các cấp, bố trí cơ sở vật chất tương xứng với chức năng, nhiệm vụ của HĐND, tăng tỷ lệ đại biểu HĐND hoạt

động chuyên trách, nhất là tại các Ban HĐND; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu cho đại biểu HĐND về kỹ năng giám sát, thẩm tra, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

Trên đây là báo cáo Tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, ĐN, NBG.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lữ Thanh Hải



Mẫu số 01

THÔNG KÊ CƠ CẤU CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH NHIỆM KỲ 2021-2026
(Tính từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến ngày 30/11/2025)

Chức danh	Hiện nay						Diễn biến thay đổi																					
	Chức vụ Đảng			Trình độ chuyên môn			Chuyên trách	Miễn nhiệm	Chuyên công tác	Thời làm nhiệm vụ dài biểu	Tư vấn	Bãi nhiệm	Tạm đình chỉ	Bị khởi tố	Kỷ luật Đảng			Kỷ luật hành chính										
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp Tỉnh ủy viên	Dưới đại học	Đại học									Thạc sĩ	Tiến sĩ	Kiểm tra	Cảnh cáo	Cách chức	Khải trừ	Kiểm tra	Cảnh cáo	Giáng chức/Hạ bậc lương	Cách chức	Bước thời việc	Kỷ luật Hành chính	Bầu bổ sung	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)
Chủ tịch	1							1																				
PCT	1				1		2																					

Hướng dẫn:

Chức vụ Đảng: Chỉ thống kê chức vụ cao nhất. VD: Đại biểu là Phó Bí thư thì không thống kê vào cột "UVTV" hoặc "Cấp Tỉnh ủy viên".

Trình độ chuyên môn: Chỉ thống kê theo trình độ cao nhất. VD: đại biểu có trình độ Thạc sĩ thì chỉ thống kê ở cột "Thạc sĩ", không thống kê ở cột "Đại học".

THỐNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HĐND CẤP TỈNH NHIỆM KỲ 2021-2026

(Tính từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến ngày 30/11/2025)

Cơ cấu	Diễn biến thay đổi																								
	Trình độ chuyên môn		Kỷ luật thay đổi																						
Các Ban của HĐND	UVTV	Cấp Tỉnh ủy viên	Dưới đại học	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Chuyên trách	Miễn nhiệm	Chuyển công tác	Thôi làm nhiệm vụ ĐB	Từ trần	Bãi nhiệm	Tạm đình chỉ	Bị khởi tố	Kiểm trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ	Kiểm trách	Cảnh cáo	Giáng chức/Hạ bậc lương	Cách chức	Buộc thôi việc	Kỷ luật Hành chính	Bầu bổ sung
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	
Ban KT-NS		1																							
Trưởng ban					1		1																		
Phó Trưởng ban				1	1		2																		
Ủy viên		1		3	2																				
Ban Pháp chế																									
Trưởng ban		1			1																				
Phó Trưởng ban					1		1																		
Ủy viên		1		4	1																				
Ban VH-XH																									
Trưởng ban				1			1																		
Phó Trưởng ban							2																		
Ủy viên		5		8	8	1																			

Hướng dẫn:

Chức vụ Đảng: Chỉ thống kê chức vụ cao nhất. VD: Đại biểu là Phó Bí thư thì không thống kê vào cột "UVTV" hoặc "Cấp Tỉnh ủy viên".

Trình độ chuyên môn: Chỉ thống kê theo trình độ cao nhất. VD: đại biểu có trình độ Thạc sĩ thì chỉ thống kê ở cột "Thạc sĩ", không thống kê ở cột "Đại học".



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Mẫu số 03

THỐNG KÊ KỶ HỌP HẸND TỈNH/THÀNH PHỐ NHIỆM KỶ 2021-2026
(Tính từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến ngày 30/11/2025)

STT	Số kỳ họp thường lệ	Số kỳ họp chuyên đề	Tổng số Nghị quyết được ban hành	Số Nghị quyết QPPL	Số Nghị quyết không phải là Nghị quyết QPPL
Trước sáp nhập	28	38	1199	419	780
- HĐND tỉnh Khánh Hòa	17	23	845	114	731
- HĐND tỉnh Ninh Thuận	11	15	354	305	49
Sau sáp nhập	2	3	66	11	55
Tổng cộng	30	41	1265	430	835

THỐNG KÊ CÁC ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA HĐND TỈNH
NHIỆM KỲ 2021-2026

(Tính từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến ngày 30/11/2025)

ST T	Cơ quan	Số đoàn giám sát	Tổng số kiến nghị của đoàn giám sát	Tổng số kiến nghị còn tồn đọng	Tỷ lệ giải quyết đến nay (%)
1	HĐND	17	153	19	87,58
2	TT HĐND	9	82	11	86,59
3	Ban VH-XH	20	148	64	56,76
4	Ban KT-NS	6	54	10	81,48
5	Ban Pháp chế	17	85	6	92,94
6	Ban Dân tộc (nếu có)	12	62	5	91,94
	Tổng số	81	584	115	

Hướng dẫn:

Ở các ô yêu cầu số liệu về tỷ lệ: Chỉ cần điền số thập phân mà không cần dấu %. VD: tỷ lệ 80.25% thì chỉ cần ghi 80.25.

THÔNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI VÀ TIẾP CÔNG DÂN CỦA HĐND TỈNH NHIỆM KỲ 2021-2026
(Tính từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến ngày 30/11/2025)

Mẫu số 05

Hoạt động tiếp xúc cử tri				Hoạt động tiếp xúc công dân						
TXCT chuyên đề	TXCT định kỳ		Hình thức TXCT khác		Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ đại biểu HĐND tiếp xúc công dân (%)	Số lượt người/đoàn khiếu nại, tố cáo	Tổng số khiếu nại, tố cáo	Tỷ lệ (%) giải quyết
	Số cuộc	Tỷ lệ DB TXCT (%)	Số cuộc	Tỷ lệ DB TXCT (%)						
Số cuộc	17	100			1.708	85,53	100	42	0	

Hướng dẫn:

Ở các ô yêu cầu số liệu về tỷ lệ %: Chỉ cần điền số thập phân mà không cần dấu %. VD: tỷ lệ 80.25% thì chỉ cần ghi 80.25.

Tỷ lệ đại biểu tiếp xúc cử tri: Tính dựa trên số lượng đại biểu thực hiện đầy đủ các cuộc tiếp xúc cử tri trong năm.

THỐNG KÊ PHIÊN HỌP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
NHIỆM KỲ 2021-2026

(Tính từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến ngày 30/11/2025)

Số phiên họp định kỳ	Số phiên họp đột xuất	Số phiên họp có hoạt động chất vấn	Số phiên họp có hoạt động giải trình	Hoạt động giải trình, chất vấn tại phiên họp		
				Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Tỷ lệ giải quyết (%)
92	11	10	10	27	32	100

Hướng dẫn:

Ở các ô yêu cầu số liệu về tỷ lệ: Chỉ cần điền số thập phân mà không cần dấu %. VD: tỷ lệ 80.25% thì chỉ cần ghi 80.25.